

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Bản án số:14/2018/HS-ST
Ngày: 29-01-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Đức

2. Bà Trần Kim Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Mai Phương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hùng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc Đ (Đ), sinh năm 1998, tại Bình Phước.

Nơi cư trú: T 04, ấp SN, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn)06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.; con ông Phạm Ngọc B, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957; tiền án, tiền sự: Không; Ngày 05/08/2017 thực hiện hành vi gian dối chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen-bạc, biển số: 93R1-3101của anh Nguyễn Bá T, ngày 13/10/2017 bị cáo đến Công an thị xã Bình Long đầu thú, chuyển tạm giữ cùng ngày, đến ngày 22/10/2017 chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Bá T, sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: T 05, khu phố XC 1, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Vũ Thanh P, sinh năm: 1988 (có mặt)

Địa chỉ: T 06, kP 2, thị trấn CT, huyện CT, tỉnh Bình Phước.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1/ Bà Thạch Thị Mỹ H, sinh năm: 1993 (có mặt)

Địa chỉ: T 09, ấp 06, xã TH, huyện HQ, tỉnh Bình Phước.

2/ Ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: T 05, khu phố XC I, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 05/08/2017, Phạm Ngọc Đ đến nhà anh Nguyễn Bá T trước đây là anh rể của bị cáo, tại tổ 05, khu phố XC 1, phường HC, thị xã BL chơi. Khi đến nơi, thấy nhà đóng cửa nên Đ đứng trước nhà chờ. Do biết anh T có xe mô tô nên Đ nảy sinh ý định giả vờ hỏi mượn xe mô tô của anh T sau đó mang bán lấy tiền xài.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, anh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen-bạc, biển số: 93R1-3101 về nhà rồi mở cửa cùng Đ vào nhà nói chuyện chơi với nhau. Do muốn chiếm đoạt xe mô tô Yamaha Jupiter của anh T nên Đ giả vờ hỏi: nhà có gì ăn không và hỏi anh T cho mượn xe đi mua cái gì về ăn, tưởng thật nên anh T đã giao xe Jupiter cho Đ. Mượn được xe, Đ chạy đi khoảng 50m thì dừng lại mở yên xe lên kiểm tra thì thấy bên trong có: 01 cái ví da, số tiền 160.000đ (một trăm sáu mươi nghìn đồng), 02 chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 thẻ ATM, rồi Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô về hướng huyện CT để bán xe. Khi đi ngang qua tiệm cầm đồ “HT” thuộc ấp 01, xã TK, Đ chạy xe vào để thế chấp nhưng do xe không chính chủ nên không thể chấp được. Đ tiếp tục đến tiệm sửa xe mô tô của anh Vũ Thanh P, thuộc khu phố 2, thị trấn CT, huyện CT thì dừng lại. Đ đi vào hỏi anh P có mua xe không. Do đang cần xe để cho người em làm phương tiện đi lại và không biết đây là xe mô tô do Đ phạm tội mà có, nên anh P đã trả giá 7.000.000đ (bảy triệu đồng), Đ đồng ý nên ký giấy mua bán, nhận tiền rồi giao xe cho anh P. Sau khi có tiền Đ tiêu xài cá nhân rồi mời bạn là Ngô Văn H và Võ Văn H tiêu xài hết.

Thấy Đ lấy xe đi đã lâu mà chưa về nên anh T điện thoại và nhắn tin yêu cầu Đ về trả xe nhưng Đ không trả lời. Anh T tiếp tục liên lạc với Thạch Thị Mỹ H là bạn gái của Đ nhờ Hạnh khuyên Đ trả xe lại nhưng Đ vẫn không trả xe, nên ngày 06/08/2017 anh T đã đến Công an phường HC trình báo.

Ngày 13/10/2017, Đ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã BL đầu thú và khai nhận đã thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt xe mô tô Jupiter của anh T, đồng thời khai báo nơi bán xe.

Tại kết luận định giá tài sản số: 62 ngày 16/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản, định giá:

01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen-bạc, biển số kiểm soát: 93R1-3101 đã qua sử dụng trị giá: 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Tại kết luận định giá tài sản số: 71 ngày 29/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản, định giá:

+ 01 cái mũ bảo hiểm màu đỏ đã qua sử dụng trị giá: 50.000đ (năm mươi nghìn đồng).

+ 01 cái ví da màu vàng đã qua sử dụng trị giá: 15.000đ (mười lăm nghìn đồng).

Số tiền trong bóp xe mô tô Jupiter là 160.000đ (một trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản mà Đ chiếm đoạt của anh T là: 10.225.000đ (mười triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Những vấn đề liên quan:

Ngô Văn H và Võ Văn H có cùng với Phạm Ngọc Đ tiêu xài số tiền bán xe của anh T nhưng H và H đều không biết tiền này do Đ phạm tội mà có nên không xử lý hình sự đối với H và H.

Thạch Thị Mỹ H là bạn gái của Đ khi Đ thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt xe mô tô của anh T, H không biết, sau này khi anh T điện thoại, nhắn tin báo cho H biết, H có liên lạc bảo Đ trả xe cho anh T nhưng Đ không đồng ý. Nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với H.

Ngoài ra, Đ khai nhận còn cùng với bạn gái trộm cắp xe mô tô, điện thoại di động tại huyện Chơn Thành và thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Bình Long đã có công văn trao đổi với Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Chơn Thành và Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Phước Long đề điều tra xác minh theo thẩm quyền nhưng đến nay vẫn chưa có văn bản phúc đáp.

Cáo trạng số: 05/CTr-VKS ngày 10/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố Phạm Ngọc Đ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Phạm Ngọc Đ từ 10 đến 14 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong vụ án về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được.

[3] Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Phạm Ngọc Đ đã có hành vi gian dối hời mợn xe của anh T để đi mua đồ về ăn, làm cho anh T tin là thật và giao xe cho Đạt, để chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen-bạc, biển số: 93R1-3101 bên trong cốp xe có 01 cái ví da, số tiền 160.000 đồng, 02 chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 thẻ ATM của anh T.

[4] Tại kết luận định giá tài sản số: 62 ngày 16/10/2017 và kết luận định giá tài sản số: 71 ngày 29/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản xác định tài sản bị cáo chiếm đoạt: 10.225.000đ (mười triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng), đủ yếu tố cấu thành tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 01 Điều 139 Bộ luật hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của anh Tòng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Cần xử phạt tù có thời hạn để có tác dụng răn đe và giáo dục chung.

[6] Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đến công an đầu thú, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p, h khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với vật chứng của vụ án:

Số tiền 160.000 đồng trong ví da Đ đã tiêu xài hết, Cơ quan điều tra không thu hồi được.

01 mũ bảo hiểm, 01 ví da, 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô loại xe dream, 01 giấy CMND, 01 thẻ ATM, 01 thẻ BHYT, Đ đã làm mất, nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen-bạc, biển số kiểm soát: 93R1-3101, 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô Cơ quan điều tra đã thu giữ, qua điều tra xác minh là tài sản của anh T nên đã trả cho anh T, nên Hội đồng xét xử không xem xét gì thêm.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Bá T không yêu cầu bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Vũ Thanh P người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đề nghị Hội đồng xét xử buộc Phạm Ngọc Đ trả lại cho mình số tiền đã mua xe là 7.000.000đ (bảy triệu đồng). Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh P, buộc bị cáo Phạm Ngọc Đ phải trả lại số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng) tiền mua xe cho anh Vũ Thanh P.

Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Đ mức án từ 10 đến 14 tháng tù là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 139; Điều 33, Điều 45, điểm p, h khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Đ (Đ) phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Đ (Đ) 10 tháng tù, tính từ ngày 22/10/2017

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Phạm Ngọc Đ phải trả lại số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng) tiền mua xe cho anh Vũ Thanh P.

Án phí: Áp dụng Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27-Công an tỉnh BP
- VKSND TX. Bình Long;
- CQ.CSĐT CATX. Bình Long;
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Bị cáo và đương sự;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thành Đức